

Số: /2025/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

ĐU THẢO

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:

“2. Cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

Trong một năm không đề nghị xét tặng nhiều hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho một tập thể hoặc một cá nhân (trừ khen thưởng đột xuất, khen thưởng theo niên hạn)”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a và điểm b khoản 2 Điều 5 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 như sau:

“a) Có thành tích xuất sắc trong **thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tập thể** về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, **xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị**.”

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 như sau:

“c) Thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng.

Tập thể quy định tại khoản 2 Điều này được cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức đánh giá, so sánh, bình xét, **suy tôn** là tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm d khoản 2 và khoản 3 Điều 6 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 như sau:

*“a) Bộ, ban, ngành, tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xét, trình Chủ tịch nước khen thưởng quá trình cống hiến cho cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn khi có thông báo nghỉ chế độ hưu trí hoặc có quyết định nghỉ hưu mà chưa được khen thưởng quá trình cống hiến (kể cả các trường hợp đã hy sinh, tử trận). Trường hợp cá nhân đã được khen thưởng quá trình cống hiến, sau đó tiếp tục công tác và có thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng được khen thưởng quá trình cống hiến thì được tiếp tục xét, khen thưởng quá trình cống hiến đối với thời gian công tác, giữ chức vụ của giai đoạn công tác sau này và được đề nghị tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác theo quy định nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn. **Đối với cá nhân khi hết tuổi làm lãnh đạo, quản lý được kéo dài thời gian công tác để làm chuyên môn thì được xét khen thưởng quá trình cống hiến nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định”**.*

b) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 như sau:

*“d) Cá nhân thực hiện yêu cầu luân chuyển, điều động hoặc do sắp xếp tổ chức được cấp có thẩm quyền quyết định, giữ chức vụ thấp hơn trước khi luân chuyển, điều động, sắp xếp tổ chức khi xem xét khen thưởng **được tính đến thời điểm hết nhiệm kỳ bầu cử hoặc hết thời gian bổ nhiệm của chức vụ trước khi luân chuyển, điều động, sắp xếp tổ chức** và được tính thời gian liên tục theo chức vụ đó để làm căn cứ xét khen thưởng.*

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau

“3. Các trường hợp không xét khen thưởng quá trình cống hiến:

***Không khen thưởng đối với cá nhân bị kỷ luật hoặc cá nhân có vi phạm, khuyết điểm nghiêm trọng đã được cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận trong thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng khen thưởng quá trình cống hiến”**.*

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 và bổ sung khoản 9 Điều 7 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 6 như sau:

“6. Chức danh Phó vụ trưởng và tương đương: Phó vụ trưởng, phó cục trưởng, phó viện trưởng, phó trưởng ban và tương đương thuộc các ban, cơ quan của Đảng; bộ, ngành, cơ quan ngang bộ; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; Phó trưởng ban đảng, cơ quan trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy; Phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, thành phố; Thư ký các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, bộ trưởng và tương đương, bí thư tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc trung ương; Phó vụ trưởng, phó trưởng các cơ quan, đơn vị và tương đương của các cơ quan thuộc Chính phủ; Phó giám đốc sở, phó trưởng các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và tương đương ở cấp tỉnh; Phó bí thư quận, huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy; chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy viên ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương; Phó vụ trưởng và tương đương của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, phó trưởng các cơ quan, đơn vị của Đại học Quốc gia Hà Nội,

Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; Phó vụ trưởng, phó trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc tổng cục và tương đương tổng cục; Phó trưởng ban, đơn vị các hội quần chúng có đảng đoàn do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở trung ương (đối với các tổ chức hội có đảng đoàn); Trưởng các hội cấp tỉnh được giao biên chế *và các chức danh tương đương theo quy định của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cụ thể hóa chức danh, chức vụ tương đương theo phân cấp quản lý cán bộ*”.

b) Bổ sung khoản 9 như sau:

“9. Việc áp dụng các chức danh tương đương để khen thưởng quá trình công hiến sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị căn cứ vào quy định của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở để xét khen thưởng”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 8 như sau:

“4. Có quá trình công tác liên tục trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ hoặc thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: Tổng Bí thư; Chủ tịch nước; Thủ tướng Chính phủ; Chủ tịch Quốc hội, 02 nhiệm kỳ từ 08 năm *trở lên*”.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 10 như sau:

“3. Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

Thường trực Ban Bí thư; Ủy viên Bộ Chính trị; Ủy viên Ban Bí thư; Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Phó Chủ tịch nước; Phó Thủ tướng Chính phủ; Phó Chủ tịch Quốc hội 01 nhiệm kỳ từ 03 đến 05 năm. Đại tướng lực lượng vũ trang nhân dân.

Bộ trưởng và tương đương từ 13 năm *trở lên*; Thượng tướng lực lượng vũ trang nhân dân từ 10 năm trở lên.

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 11 như sau:

“3. Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: Bộ trưởng và tương đương từ 02 nhiệm kỳ từ 08 đến 10 năm; Thượng tướng lực lượng vũ trang nhân dân từ 05 năm trở lên; Thứ trưởng và tương đương từ 13 *trở lên*”.

8. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 16 như sau:

c) Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

Bộ trưởng và tương đương;

Thứ trưởng và tương đương từ 05 năm trở lên;

Tổng cục trưởng và tương đương từ 8 năm *trở lên*;

Phó tổng cục trưởng và tương đương từ 10 năm *trở lên*;

Vụ trưởng và tương đương từ 15 năm trở lên”.

9. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 29 như sau:

“4. Đối với doanh nghiệp, tập thể, cá nhân thuộc doanh nghiệp khu vực Nhà nước:

Các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước và các doanh nghiệp cổ phần có trên 50% vốn thuộc sở hữu của Nhà nước thực hiện theo nguyên tắc: **Bộ, ngành được Chính phủ giao thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp** hoặc Bộ quản lý ngành, lĩnh vực khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với doanh nghiệp, tập thể, cá nhân của doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc tổ chức được Chính phủ giao thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với doanh nghiệp, tập thể, cá nhân của doanh nghiệp do mình quyết định thành lập hoặc được giao quản lý.

Đơn vị thành viên của doanh nghiệp, hoạt động và thực hiện nghĩa vụ ở địa phương nơi không đóng trụ sở chính do người đứng đầu doanh nghiệp quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng”.

10. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 30 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

“4. Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy, **Ban Thường vụ Đảng ủy các bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương** xem xét, có ý kiến bằng văn bản trước khi trình Thủ tướng Chính phủ:

a) Khen thưởng đối với cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý. **Trường hợp cá nhân thuộc bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải có thêm ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy”.**

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, Trưởng các ban của Đảng và tương đương ở trung ương, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước, Tổng Kiểm toán nhà nước, người đứng đầu cơ quan trung ương của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp **có tổ chức đảng thuộc Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương**, Giám đốc đại học quốc gia, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm đánh giá thành tích, xác nhận thành tích, thủ tục và nội dung hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ gồm: Hồ sơ, thủ tục, quy trình, tính chính xác của thành tích và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 7 như sau:

“7. Khi họp xét danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”, “Anh hùng Lao động”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, Cờ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh, “Cờ thi đua Chính phủ”, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng *các cấp* phải tiến hành bỏ phiếu.

Đối với tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”, “Anh hùng Lao động”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, Chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh, phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng *các cấp* từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

Đối với danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”, Cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh, “Chiến sĩ thi đua cơ sở” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng).

d) Sửa đổi, bổ sung khoản 8 như sau:

“8. Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học các cấp do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định thành lập ***và tổ chức hoạt động***. Thành phần Hội đồng các cấp gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác. Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học các cấp có nhiệm vụ giúp người đứng đầu công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và ***đề nghị các hình thức khen thưởng cho cá nhân theo tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc công trình khoa học và công nghệ***.

Việc công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và ***đề nghị các hình thức khen thưởng theo tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc công trình khoa học và công nghệ được thể hiện bằng Quyết định hoặc văn bản chứng nhận hoặc xác nhận***.

Văn bản chứng nhận hoặc xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thực hiện theo Mẫu số 11 của Phụ lục I kèm theo Nghị định này”.

đ) Sửa đổi, bổ sung khoản 9 như sau:

“9. Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính từ thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian đề nghị khen thưởng lần sau được tính từ thời điểm ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

Đối với cá nhân, thời gian có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng là thời gian tính từ khi được khen thưởng lần trước đến thời

điểm đề nghị khen thưởng (của lần tiếp theo) phải liên tục được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Đối với tập thể, thời gian có liên tục từ 05 năm trở lên, có liên tục từ 10 năm trở lên, có liên tục từ 15 năm trở lên, có liên tục từ 25 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc đạt danh hiệu “Đơn vị quyết thắng” hoặc lập được thành tích xuất sắc hoặc đặc biệt xuất sắc) là thời gian liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng; trước khoảng thời gian đó tập thể được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ (hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” hoặc đạt danh hiệu “Đơn vị tiên tiến”) thì vẫn đảm bảo tiêu chuẩn về thời gian để đề nghị hình thức khen thưởng theo quy định.

e) Sửa đổi, bổ sung khoản 11 như sau:

“11. Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể, hộ gia đình được đề nghị khen thưởng phải phù hợp với điều kiện, tiêu chuẩn của **danh hiệu thi đua hoặc** hình thức khen thưởng theo quy định và thể hiện đầy đủ nội dung theo mẫu **tại Phụ lục I kèm theo Nghị định này.**

Nội dung thành tích trong báo cáo của cá nhân, tập thể, hộ gia đình được đề nghị tặng thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước tính đến thời điểm bộ, ban, ngành, tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ trước 06 tháng, quá thời hạn trên, Bộ Nội vụ không nhận hồ sơ trình khen thưởng”.

f) Sửa đổi, bổ sung khoản 14 như sau:

“14. Khi trình Thủ tướng Chính phủ thì bộ, ban, ngành, tỉnh gửi bản giấy (bản chính) của hồ sơ khen thưởng đồng thời gửi các tệp tin điện tử (file pdf của hồ sơ khen thưởng, file word của **Tờ trình kèm theo danh sách của bộ, ban, ngành, tỉnh**) đến Bộ Nội vụ qua phần mềm “**Hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo, điều hành của Bộ Nội vụ**”, trừ nội dung bí mật nhà nước. Hồ sơ khen thưởng chỉ được tiếp nhận khi Bộ Nội vụ nhận được bản giấy (bản chính) của hồ sơ và các tệp tin điện tử của hồ sơ theo đúng quy định.

Bộ Nội vụ gửi Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng và hồ sơ khen thưởng dưới dạng tệp tin điện tử (file pdf của hồ sơ khen thưởng; **file pdf và file word Tờ trình của Bộ Nội vụ kèm theo danh sách**) đến Văn phòng Chính phủ.”

11. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 31 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Việc lấy ý kiến để khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước do bộ, ban, ngành, tỉnh trình khen thưởng thực hiện theo quy định từ khoản 2 đến khoản 4 Điều này.

b) Bổ sung danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” tại điểm c khoản 2 và điểm b khoản 3;

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Bộ Nội vụ thực hiện việc *xin ý kiến Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban của Đảng ở trung ương (quản lý về lĩnh vực) về việc khen thưởng đối cá nhân thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý*; xin ý kiến của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Thanh tra Chính phủ để khen thưởng đối với tập thể là bộ, ban, ngành, tỉnh; xin ý kiến Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ về chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để khen thưởng đối với tổ chức kinh tế, cá nhân là người đại diện pháp luật của tổ chức kinh tế.

12. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 1 và điểm b, điểm đ khoản 5 Điều 32 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 như sau:

“a) Hồ sơ Bộ, ban, ngành, tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” gửi đến Bộ Nội vụ chậm nhất vào ngày 31 tháng 12 của năm liền kề với năm *có quyết định tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh*.

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 như sau

“b) Hồ sơ bộ, ban, ngành, tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” gửi đến Bộ Nội vụ chậm nhất vào ngày 30 tháng 6 hằng năm. Đối với hệ thống giáo dục quốc dân *có thời điểm đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân theo năm học*, hồ sơ trình chậm nhất vào ngày 31 tháng 12 hằng năm”.

Hồ sơ bộ, ban, ngành, tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ khen thưởng theo công trạng gửi đến Bộ Nội vụ chậm nhất vào ngày 30 tháng 9 hằng năm (trừ trường hợp khen thưởng phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước; đột xuất, khen thưởng quá trình cống hiến, khen thưởng theo niên hạn và khen thưởng đối ngoại). Đối với hệ thống giáo dục quốc dân có thời điểm đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân theo năm học, hồ sơ trình chậm nhất vào ngày 31 tháng 12 hằng năm.

Thời gian trình hồ sơ tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”, Huân chương, “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” cho tập thể có thành tích xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ”.

c) Sửa đổi điểm b khoản 5 như sau:

“b) *Đối với các trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ, trong thời gian thẩm định hồ sơ theo quy định, Bộ Nội vụ thông báo bằng văn bản kết quả thẩm định cho bộ, ban, ngành, tỉnh trình khen thưởng*”.

d) Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 5 như sau:

“đ) *Sau khi nhận được quyết định khen thưởng của Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, trong thời hạn 10 ngày làm việc (đối với các Quyết định khen thưởng có dưới 100 trường hợp) và trong thời hạn 20 ngày làm việc (đối với các Quyết định khen thưởng có từ 100 trường hợp trở lên), Bộ Nội vụ cấp phát hiện vật khen thưởng, bộ, ban, ngành, tỉnh trình khen thưởng có trách nhiệm nhận đồng bộ hiện vật khen thưởng và cấp phát cho các tập thể, cá nhân được khen thưởng*”.

13. Sửa đổi điểm c khoản 2 Điều 33 như sau:

“c) Biên bản bình xét và kết quả bỏ phiếu của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng bộ, ban, ngành, tỉnh;”.

14. Sửa đổi điểm b và điểm c khoản 2 Điều 34 như sau:

a) Sửa đổi điểm b khoản 2 như sau:

“b) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể đối với trường hợp đề nghị tặng danh hiệu Cờ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Đơn vị quyết thắng”, Chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”. ***Quyết định công nhận hoặc xác nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể đối với trường hợp đề nghị danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến”.***

b) Sửa đổi điểm c khoản 2 như sau:

“c) Biên bản ***bình xét*** của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ***cấp trình khen thưởng hoặc Biên bản bình xét của đơn vị trình khen thưởng (trong trường hợp đơn vị không đủ điều kiện thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng)***. ***Đối với các danh hiệu thi đua có quy định về tỷ lệ số phiếu thì trong Biên bản bình xét phải thể hiện kết quả bỏ phiếu.***

15. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 41 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 như sau:

“c) Biên bản ***xét khen thưởng*** và kết quả bỏ phiếu của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng bộ, ban, ngành, tỉnh;”.

16. Sửa đổi bổ sung điểm b khoản 4 Điều 47 như sau:

“b) Hội đồng họp định kỳ 06 tháng một lần để đánh giá công tác của Hội đồng, tổng hợp tình hình phong trào thi đua và công tác khen thưởng của cả nước, triển khai nhiệm vụ 06 tháng tiếp theo và cho ý kiến giải quyết những vấn đề cần thiết khác. Hội đồng có thể họp bất thường do Chủ tịch Hội đồng triệu tập.

Chủ tịch Hội đồng chủ trì hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng chủ trì phiên họp.

Hội đồng họp khi có ít nhất 2/3 tổng số Ủy viên tham dự. Đối với phiên họp có nội dung về xem xét đề nghị tặng, truy tặng danh hiệu Anh hùng phải có ít nhất **80%** tổng số Ủy viên Hội đồng tham dự. Các trường hợp được đề nghị tặng danh hiệu Anh hùng phải đạt từ 90% trở lên số phiếu đồng ý của các Ủy viên Hội đồng (nếu Ủy viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

Thường trực Hội đồng họp thường kỳ 03 tháng một lần. Phó Chủ tịch thứ nhất và Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng thường xuyên xem xét, kiểm tra tiến độ việc thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng; Thường trực Hội đồng có trách nhiệm tham mưu, cho ý kiến về việc tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” theo đề nghị của cơ quan thường trực giúp việc Hội đồng. Các trường hợp được đề nghị tặng danh hiệu danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải đạt từ 90% trở lên số phiếu đồng ý của các thành viên Thường trực Hội đồng (nếu thành viên Thường trực Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

17. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 48 như sau:

“5. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có tư cách pháp nhân có trách nhiệm thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, thành phần, tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình để tham mưu, tư vấn về công tác thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi quản lý.”

18. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 51 như sau:

“2. Người ra quyết định khen thưởng *có trách nhiệm chi tiền thưởng* theo quy định tại khoản 4 Điều 11 của Luật Thi đua, khen và hạch toán chi theo quy định.

Các tập thể, cá nhân thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh được Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước quyết định khen thưởng thì bộ, ban, ngành, tỉnh đó có trách nhiệm chi thưởng từ ngân sách nhà nước của cấp mình và hạch toán chi thành mục riêng.

Bộ, ngành được giao nhiệm vụ chủ trì công tác tổ chức xét tặng danh hiệu vinh dự nhà nước và “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” chịu trách nhiệm chi trả tiền thưởng cho cá nhân được khen thưởng và hạch toán chi thành mục riêng”.

19. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 52 như sau:

“a. Chi thưởng đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho thành tích đạt được trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và ***danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng***; chi in, làm hiện vật khen thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình. Trích 20% trong tổng quỹ thi đua, khen thưởng của từng cấp để chi tổ chức phát động, chỉ đạo triển khai, chỉ đạo, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; công tác tuyên truyền, phổ biến nhân điển hình tiên tiến, học tập, trao đổi kinh nghiệm về thi đua, khen thưởng; kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; họp xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng. Mức chi cụ thể thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính;

20. Sửa đổi, bổ sung điểm d và điểm c khoản 2 Điều 58 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 như sau:

“d) Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương của bộ, ban, ngành, tỉnh, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp ***có tổ chức đảng thuộc Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương*** được tặng Bằng, khung, Kỷ niệm chương, Hộp đựng Kỷ niệm chương và kèm theo mức tiền thưởng không quá 0,6 lần mức lương cơ sở;”.

b) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 như sau:

“c) Tập thể được tặng Giấy khen các cấp được tặng Bằng, khung và kèm theo tiền thưởng gấp hai lần tiền thưởng đối với cá nhân quy định tại điểm e và ***điểm g*** khoản 1 Điều này”.

21. Sửa đổi, bổ sung tên tiêu đề và khoản 1 Điều 79 như sau:

a) Sửa đổi tên tiêu đề Điều 79 như sau:

“Điều 79. Mẫu huy hiệu của danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc và danh hiệu vinh dự nhà nước; mẫu kỷ niệm chương”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Huy hiệu danh hiệu vinh dự nhà nước, huy hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, có kết cấu chia làm 02 phần: Cuống huy hiệu và thân huy hiệu.

Huy hiệu danh hiệu vinh dự nhà nước và huy hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được minh họa tại Phụ lục II kèm theo Nghị định này”.

22. Sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 86 như sau:

“2. Dải Huân chương: Hình chữ A cách điệu, cốt bằng inox mạ vàng hợp kim Ni-Co, bọc vải dệt bằng sợi polyester hoặc chất liệu tương đương, đảm bảo chắc chắn, bền đẹp có hai màu: 1/2 bên trái màu xanh lá cây, 1/2 bên phải màu đỏ cờ; gắn sao theo hạng Huân chương; **kích thước 28 mm x 51 mm x 41 mm x 51 mm**”.

23. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 90 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Cuống Huy chương: Cốt bằng đồng đỏ mạ vàng hợp kim Ni-Co; kích thước 28 mm x 14 mm; trong bọc vải dệt bằng sợi polyester hoặc chất liệu tương đương, bảo đảm chắc chắn, bền đẹp màu đỏ cờ, **có hai vạch màu xanh lá cây** ở hai đầu cuống Huy chương”.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Dải Huy chương: Hình ngũ giác, cốt bằng inox mạ vàng hợp kim Ni-Co, bọc vải dệt bằng sợi polyester **hoặc chất liệu tương đương, bảo đảm chắc chắn, bền đẹp** màu đỏ cờ, có hai vạch màu xanh lá cây; kích thước 38 mm x 27 mm x 40 mm”.

24. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 91 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Cuống Huy chương: cốt bằng đồng đỏ mạ vàng hợp kim Ni - Co; kích thước 28 mm x 14 mm; trong bọc vải dệt bằng sợi polyester hoặc chất liệu tương đương, bảo đảm chắc chắn, bền đẹp màu đỏ cờ, **có hai vạch màu xanh lá cây** ở hai đầu cuống Huy chương”.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Dải Huy chương: Hình ngũ giác, cốt bằng inox mạ vàng hợp kim Ni-Co, bọc vải dệt bằng sợi polyester **hoặc chất liệu tương đương, bảo đảm chắc chắn, bền đẹp** màu đỏ cờ, có hai vạch màu xanh lá cây; kích thước 38 mm x 27 mm x 40 mm”.

25. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 92 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Cuống Huy chương: Cốt bằng đồng đỏ mạ vàng hợp kim Ni-Co; kích thước 28 mm x 14 mm; trong bọc vải dệt bằng sợi polyester hoặc chất liệu tương đương, bảo đảm chắc chắn, bền đẹp màu đỏ cờ, **có vạch màu xanh lá cây** theo hạng Huy chương”.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Dải Huy chương: Hình ngũ giác, cốt bằng inox mạ vàng hợp kim Ni-Co, bọc vải dệt bằng sợi polyester polyester **hoặc chất liệu tương đương, bảo đảm chắc chắn, bền đẹp** màu đỏ cờ, vạch màu xanh lá cây (phân hạng theo vạch); kích thước 38 mm x 27 mm x 40 mm”.

26. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 93 như sau:

“2. Dải huy chương hình ngũ giác, cốt bằng inox mạ vàng hợp kim Ni-Co, bọc vải dệt bằng sợi polyester **hoặc chất liệu tương đương, bảo đảm chắc chắn, bền đẹp** màu đỏ cờ, có hai vạch màu xanh hòa bình; kích thước 38 mm x 27 mm x 40 mm”.

27. Sửa đổi, bổ sung Điều 105 như sau:

“Điều 105. Mẫu Bằng kỷ niệm chương của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Kỷ niệm chương của bộ, ban, ngành, tỉnh; bằng chứng nhận “Gia đình văn hóa”

Bằng kỷ niệm chương của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Kỷ niệm chương của bộ, ban, ngành, tỉnh, được in trên khổ giấy kích thước là 360 mm x 237 mm.

Bằng chứng nhận “Gia đình văn hóa” kích thước được in trên khổ giấy A5, kích thước 210 mm x 148 mm.

Nội dung, họa tiết hoa văn trang trí trên bằng do Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bộ, ban, ngành, tỉnh quy định.

28. Bổ sung cụm từ **“thủ công”** tại khoản 2 Điều 108 như sau:

“2. Nội dung thêu: Cờ được thêu **thủ công** bằng chỉ màu vàng, chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, phong chữ và cỡ chữ tùy theo nội dung của cờ để căn chỉnh cho phù hợp đảm bảo đẹp, trang trọng và có các nội dung chính sau:

....”.

29. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1, điểm b và điểm c khoản 2 Điều 114 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 như sau:

“a) Công văn đề nghị cấp đổi của tập thể hoặc đơn đề nghị cấp đổi của cá nhân, hộ gia đình khi có hiện vật khen thưởng bị hư hỏng không còn giá trị sử dụng và hư hỏng vì lý do khách quan như thiên tai, lũ lụt, hỏa hoạn hoặc do in sai bằng”.

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 như sau:

“b) Bộ, ban, ngành, tỉnh **đối chiếu với hồ sơ lưu, xác nhận**, tổng hợp và gửi công văn đề nghị cấp đổi kèm theo danh sách (Mẫu số 4.5 Phụ lục II.4) và **giữ lại** hiện vật khen thưởng cũ, hư hỏng; thực hiện thanh lý, tiêu hủy theo quy định của pháp luật”.

c) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 như sau:

“c) Hiện vật khen thưởng cấp đổi do Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm mua sắm, in ấn theo mẫu quy định. Riêng các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước trước đây (hiện nay không quy định trong Luật Thi đua, khen thưởng) thì cấp theo mẫu tại thời điểm tập thể, cá nhân được quyết định khen thưởng. **Hiện vật khen thưởng**

cấp đổi chỉ thực hiện đối với huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương và bằng của các hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua.

Mẫu bằng cấp đổi (*do các đồng chí lãnh đạo đã hết nhiệm kỳ ký*) in theo thiết kế tại thời điểm tập thể, cá nhân, hộ gia đình được khen thưởng, trong đó: ***câu thành tích viết theo quyết định khen thưởng***, phía dưới bên phải bằng in sẵn mẫu con dấu và chữ ký của người có thẩm quyền khen thưởng tại thời điểm đó (*mẫu con dấu và mẫu chữ ký in sẵn được phục chế từ: mẫu con dấu và chữ ký trong bằng đã được khen thưởng trước đây; quyết định khen thưởng; văn bản giới thiệu chữ ký của Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội, Bộ Quốc phòng; văn bản quy định mẫu con dấu Bộ Công an*). (Mẫu ..., Phụ lục II.4); phía dưới bên trái bằng ghi “***Quyết định khen thưởng số, ngày, tháng, năm, số sổ vàng***” và ghi “***chứng nhận cấp đổi bằng số: .../GCN-BNV. Tập thể, cá nhân khi được cấp đổi bằng sẽ được nhận kèm theo giấy chứng nhận cấp đổi*** (Mẫu 4.7, Phụ lục II.4).

Mẫu bằng cấp đổi (do các đồng chí lãnh đạo đang đương nhiệm ký) thực hiện theo mẫu bằng quy định hiện hành. Bộ Nội vụ tổng hợp danh sách, xác nhận, đề nghị Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước đóng dấu bằng”.

30. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 115 như sau:

“c) Hiện vật khen thưởng cấp lại do Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm mua sắm, in ấn theo mẫu quy định. Riêng các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước trước đây (hiện nay không quy định trong Luật Thi đua, khen thưởng) thì cấp theo mẫu tại thời điểm tập thể, cá nhân được quyết định khen thưởng. ***Hiện vật khen thưởng cấp lại chỉ thực hiện đối với huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương và bằng của các hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua.***

Mẫu bằng cấp lại (*do các đồng chí lãnh đạo đã hết nhiệm kỳ ký*) in theo thiết kế tại thời điểm tập thể, cá nhân, hộ gia đình được khen thưởng, trong đó: ***câu thành tích viết theo quyết định khen thưởng***, phía dưới bên phải bằng in sẵn mẫu con dấu và chữ ký của người có thẩm quyền khen thưởng tại thời điểm đó (*mẫu con dấu và mẫu chữ ký in sẵn được phục chế từ: mẫu con dấu và chữ ký trong bằng đã được khen thưởng trước đây; quyết định khen thưởng; văn bản giới thiệu chữ ký của Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội, Bộ Quốc phòng; văn bản quy định mẫu con dấu của Bộ Công an*)” (Mẫu ..., Phụ lục II.4); phía dưới bên trái bằng ghi “***Quyết định khen thưởng số, ngày, tháng, năm, số sổ vàng***” và ghi “***chứng nhận cấp lại bằng số: .../GCN-BNV. Tập thể, cá nhân khi được cấp lại bằng sẽ được nhận kèm theo giấy chứng nhận cấp lại*** (Mẫu 4.8, Phụ lục II.4).

Mẫu bằng cấp lại (do các đồng chí lãnh đạo đang đương nhiệm ký) thực hiện theo mẫu bằng quy định hiện hành. Bộ Nội vụ tổng hợp danh sách, xác nhận, đề nghị Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước đóng dấu bằng”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số mẫu văn bản áp dụng trong hồ sơ, thủ tục khen thưởng; sửa đổi, bổ sung mẫu cuống Huy chương; bãi bỏ một số quy định

1. Sửa đổi, bổ sung các mẫu văn bản áp dụng trong hồ sơ thủ tục khen thưởng tại Phụ lục I như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 01 Mẫu Tờ trình đề nghị khen thưởng.

b) Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 02 Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh; Tập thể lao động xuất sắc (Đơn vị quyết thắng); Giấy khen đối với tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác;

c) Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 03 Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Chiến sĩ thi đua, Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh và Giấy khen đối với cá nhân có thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác;

d) Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 04 Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương cho cá nhân có quá trình cống hiến trong cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc trong lực lượng vũ trang nhân dân;

đ) Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 05 Báo cáo thành tích đề nghị tặng danh hiệu Anh hùng cho tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác;

e) Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 07 Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh; Giấy khen cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất;

f) Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 08 Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo phong trào thi đua chuyên đề hoặc thi đua chuyên đề phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước cho tập thể, cá nhân;

g) Sửa đổi, bổ sung Mẫu số 11 Văn bản chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ;

h) Bổ sung Mẫu số 12 xác nhận/chứng nhận đối với các trường hợp cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác; đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo.

2. Sửa đổi, bổ sung Mẫu cuống Huy chương tại Phụ lục II.1 như sau:

a) Bổ sung Mẫu cuống “Huy chương Quân kỳ quyết thắng” tại Mẫu số 1.11 “Huy chương Quân kỳ quyết thắng”;

b) Bổ sung Mẫu cuống “Huy chương Vì an ninh Tổ quốc” tại Mẫu số 1.12 “Huy chương Vì an ninh Tổ quốc”;

c) Bổ sung Mẫu cuống Huy chương Chiến sĩ vẻ vang” hạng Nhất, Nhì, Ba tại Mẫu số 1.13 "Huy chương Chiến sĩ vẻ vang" hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba”;

sửa đổi tên "Huân chương Chiến sĩ vẻ vang" hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba" Mẫu số 1.13 thành "Huy chương Chiến sĩ vẻ vang" hạng Nhất, Nhì, Ba";

d) Bổ sung Mẫu cuống "Huy chương Hữu nghị" tại Mẫu số 1.14 "Huy chương Hữu nghị".

3. Bãi bỏ một số quy định

a) Bãi bỏ cụm từ "Ban cán sự đảng" tại khoản 4 Điều 30; Bãi bỏ cụm từ "Ủy ban nhân dân" tại khoản 3 và cụm từ "Ban Đối ngoại Trung ương" tại khoản 4 Điều 31; Bãi bỏ cụm từ "Phó Chủ tịch Quốc hội" tại điểm b khoản 2 Điều 47; Bãi bỏ cụm từ "giám sát" tại điểm c khoản 4 Điều 47; Bãi bỏ cụm từ "Điều 27" tại khoản 2 Điều 116;

b) Bãi bỏ khoản 6 Điều 29;

c) Bãi bỏ khoản 3 Điều 30.

Điều 3. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2).

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Hòa Bình

Phụ lục I
MỘT SỐ MẪU VĂN BẢN ÁP DỤNG TRONG HỒ SƠ
THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Nghị định số /2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng)

Mẫu số 01	Mẫu Tờ trình đề nghị khen thưởng
Mẫu số 02	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh; Tập thể lao động xuất sắc (Đơn vị quyết thắng); Giấy khen đối với tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 03	Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Chiến sĩ thi đua, Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh và Giấy khen đối với cá nhân có thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 04	Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương cho cá nhân có quá trình cống hiến trong cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc trong lực lượng vũ trang nhân dân
Mẫu số 05	Báo cáo thành tích đề nghị tặng danh hiệu Anh hùng cho tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu số 07	Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh; Giấy khen cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất
Mẫu số 08	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo phong trào thi đua chuyên đề hoặc thi đua chuyên đề phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước cho tập thể, cá nhân
Mẫu số 11	Văn bản chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ
Mẫu số 12	Văn bản xác nhận/chứng nhận đối với các trường hợp cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác; đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo; phát minh, sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ hoặc tác phẩm

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC¹CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc³Số:../TTr-...²......⁴..., ngày... tháng... năm...**TỜ TRÌNH****Về việc tặng /truy tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng^{5, 6}**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ [Luật Thi đua, khen thưởng](#) ngày 15/6/2022;Căn cứ Nghị định số/2023/NĐ-CP ngày .../.../2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của [Luật Thi đua, khen thưởng](#);Căn cứ⁷..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của.....¹.....;Căn cứ⁸..... ;¹..... kính trình Thủ tướng Chính phủ:Xét, tặng/truy tặng (hình thức khen thưởng của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ⁵) cho...tập thể/... cá nhân.Hoặc xét, trình Chủ tịch nước tặng/truy tặng (hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước⁶) cho.... tập thể/...hộ gia đình/...cá nhân.

Đã có thành tích

Các trường hợp đề nghị khen thưởng trên đã được¹ xét duyệt, thẩm định đảm bảo đúng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục theo quy định hiện hành.

Các ý kiến của cơ quan liên quan như sau:

1

2

(Có danh sách, hồ sơ đề nghị khen thưởng và văn bản cho ý kiến của các cơ quan liên quan kèm theo)

Kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ*(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)***Họ và tên****Nơi nhận:**

- Như trên;
-
- Ban TĐKT TW;
- Lưu: VT,...⁹ ...¹⁰

Ghi chú:

- ¹ Tên cơ quan, tổ chức trình khen
- ² Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành văn bản.
- ³ Đối với các Ban đảng thực hiện theo thể thức văn bản của Đảng.
- ⁴ Địa danh.
- ⁵ Hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sỹ thi đua toàn quốc. Danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền của Chính phủ: Cờ thi đua của Chính phủ.
- ⁶ Hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước: Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự Nhà nước.
- ⁷ Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị trình khen
- ⁸ Ghi rõ căn cứ đề nghị khen thưởng (điểm, khoản, điều, tên văn bản).
- ⁹ Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).
- ¹⁰ Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành (nếu cần).

Lưu ý: Đối với các danh hiệu vinh dự Nhà nước trừ danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thực hiện theo mẫu Tờ trình tại các Nghị định của Chính phủ về từng ngành, lĩnh vực. Lập riêng tờ trình theo thẩm quyền khen thưởng của Thủ tướng Chính phủ hoặc thẩm quyền khen thưởng của Chủ tịch nước

Mẫu số 02 (Mẫu báo cáo áp dụng đối với tập thể)**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**
_____**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
_____*¹Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...***BÁO CÁO THÀNH TÍCH**
ĐỀ NGHỊ KHEN.....²
(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)**Tên tập thể đề nghị**
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể³.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC⁴

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng. Đối với tập thể nhỏ không thuộc đối tượng tặng Cờ thi đua của bộ, ban, ngành, tỉnh thì ghi rõ nội dung này trong báo cáo thành tích.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về hiệu quả, năng suất, chất lượng, kết quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, công nghệ và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước⁵.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được thực hiện có hiệu quả trong thực tiễn hoạt động, sản xuất, công tác của cơ quan, đơn vị.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁶.
4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁷.

III. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN⁸

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Quyết định công nhận hoặc văn bản xác nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ)

3. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức Khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)

¹ Địa danh.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng: Không gộp chung thẩm quyền quyết định khen thưởng của Chủ tịch nước với Thủ tướng Chính phủ. Tờ trình lập riêng theo từng loại hình khen thưởng; trình khen thưởng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc, danh hiệu vinh dự nhà nước, giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước).

³ Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

⁴ Báo cáo thành tích liên tục từ 25 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng; liên tục từ 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công; liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của bộ, ban, ngành, tỉnh và Giấy khen; 01 năm đối với Tập thể lao động xuất sắc; 02 năm liên tục đối với Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh.

⁵ Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh trong thời gian tính thành tích khen thưởng), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, **bảo hiểm**, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; ***cam kết chấp hành tốt pháp luật của nhà nước về nghĩa vụ nộp ngân sách, bảo hiểm, đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm.***

- Đối với trường học: Báo cáo phải thể hiện rõ kết quả về công tác tổ chức và quản lý, quản trị nhà trường; phát triển đội ngũ; tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục; nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế (đối với cơ sở đào tạo).

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

⁶ Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

⁷ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (ghi rõ quyết định ngày tháng năm xếp loại tổ chức đảng).

⁸ Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, tỉnh tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

Mẫu số 03 (Mẫu báo cáo áp dụng đối với cá nhân)**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**¹Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG.....²**

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm:Giới tính:.....Dân tộc, tôn giáo.....
- Quê quán³:.....
- Nơi thường trú³ :.....
- Cơ quan, địa phương công tác:.....
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):.....
- Trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có):.....
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:.....

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC⁴

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:.....
2. Thành tích đạt được của cá nhân⁵:.....

Đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ thì ghi rõ số quyết định hoặc số văn bản xác nhận; ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận; cơ quan ban hành.

III. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN⁶

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Quyết định công nhận hoặc văn bản xác nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ (đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ)

3. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký, đóng dấu)

¹ Địa danh.

² Ghi rõ thành tích đề nghị khen thưởng

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

⁴ Báo cáo thành tích liên tục từ 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công; liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 06 năm liên tục đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc, 03 năm liên tục đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh; 02 năm liên tục đối với Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh; 01 năm đối với Chiến sĩ thi đua cơ sở, Giấy khen.

⁵ Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

- Đối với người làm công tác lãnh đạo, quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, bảo hiểm, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng; **cam kết chấp hành tốt pháp luật của nhà nước về nghĩa vụ nộp ngân sách, bảo hiểm, đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm.**

- Đối với trường học: Báo cáo phải thể hiện rõ kết quả về công tác tổ chức và quản lý, quản trị nhà trường; phát triển đội ngũ; tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục; nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế (đối với cơ sở đào tạo).

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương...

⁶ Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, tỉnh tặng hoặc truy tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong thời gian 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”:

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua bộ, ngành, tỉnh và 06 lần đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) đối với sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ kèm theo hồ sơ.

- Đối với báo cáo đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh, ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được cấp có thẩm quyền công nhận.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

¹Tỉnh (thành phố), ngày...tháng...năm...

BÁO CÁO TÓM TẮT THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG (TRUY TẶNG) HUÂN CHƯƠNG.....²

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ và tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):.....
- Bí danh³: Nam, nữ:.....
- Ngày, tháng, năm sinh:.....
- Quê quán⁴:.....
- Nơi thường trú⁴:.....
- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu, từ trần):.....
- Chức vụ đề nghị khen thưởng (Ghi chức vụ cao nhất đã đảm nhận):
- Ngày, tháng, năm tham gia công tác:.....
- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia các đoàn thể):
-
- Năm nghỉ hưu (hoặc từ trần):.....

II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Nêu quá trình tham gia cách mạng, các chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng và đánh giá tóm tắt thành tích quá trình công tác⁵.

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ (đảng, chính quyền, đoàn thể)	Đơn vị công tác	Số năm, tháng giữ chức vụ

III. KỶ LUẬT⁶

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
QUẢN LÝ CÁN BỘ XÁC NHẬN⁷
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO⁸
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký, đóng dấu)

¹ Địa danh

² Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Trường hợp có nhiều bí danh thì chỉ ghi bí danh thường dùng.

⁴ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương) theo địa danh mới.

⁵ Nêu quá trình tham gia cách mạng, các chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng. Đối với trường hợp đã nghỉ hưu (hoặc từ trần) chưa được khen thưởng thì tóm tắt báo cáo quá trình công tác đến khi nghỉ hưu (hoặc từ trần).

⁶ Ghi rõ hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm của cấp có thẩm quyền trong thời gian xét khen thưởng; nêu rõ nguyên nhân, lý do, cũng như tình trạng khắc phục đến thời điểm đề nghị khen thưởng (nếu có).

⁷ Đối với cán bộ đã nghỉ hưu, trước khi xác nhận cần xem xét việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú.

Đối với cán bộ thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý do Ban tổ chức tỉnh ủy hoặc thành ủy xác nhận.

⁸ Đối với cán bộ đã từ trần: Đơn vị quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu (hoặc từ trần) thì cơ quan quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu hoặc từ trần có trách nhiệm báo cáo, kê khai quá trình công tác (ghi rõ họ, tên... chức vụ người tóm tắt quá trình công tác).

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

¹Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG.....²

Tên tập thể đề nghị

(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ sở vật chất kỹ thuật, cơ cấu tổ chức bộ máy, tổ chức đảng, đoàn thể); những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ³.

2. Chức năng nhiệm vụ được giao: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Nêu rõ những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo (về năng suất, chất lượng, hiệu quả hoặc lập thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...)⁴.

2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu⁵.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁶.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁷.

III. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN⁸

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký tên, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Địa danh.

² Ghi danh hiệu đề nghị (Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân).

³ Đối với đơn vị sản xuất kinh doanh nêu rõ tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

⁴ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ báo cáo thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất hoặc thành tích đặc biệt khác).

Báo cáo nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại Điều 62 (đối với danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân); Điều 63 (đối với Anh hùng Lao động) của Luật Thi đua, khen thưởng. Thống kê việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước); ví dụ:

- Đối với trường học: Báo cáo thể hiện rõ kết quả công tác tổ chức và quản lý, quản trị nhà trường; phát triển đội ngũ; tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục; nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế (đối với cơ sở đào tạo), có so sánh với giai đoạn trước khi khen thưởng.

- Đối với bệnh viện: Có bảng thống kê để so sánh về tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám miễn phí; chất lượng khám, chữa bệnh; số đề tài nghiên cứu khoa học, số sáng kiến áp dụng khoa học kỹ thuật trong khám, chữa bệnh...

- Đối với đơn vị sản xuất kinh doanh: Có bảng thống kê để so sánh về tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân, số sáng kiến cải tiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh tế; phúc lợi xã hội; việc thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm.

⁵ Nêu các biện pháp để đạt thành tích dẫn đầu trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học... mang lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ngành, địa phương được nhân dân và cấp có thẩm quyền công nhận.

⁶ Việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, công nhân viên chức; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; phòng chống cháy, nổ; các hoạt động xã hội, từ thiện...

⁷ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

⁸ Nêu các hình thức khen thưởng (tờ Bằng khen, danh hiệu thi đua) đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng (ghi rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc¹Tỉnh (thành phố), ngày... tháng...năm...**TÓM TẮT THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG (TRUY TẶNG).....¹
(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong.....)****Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng**
(Ghi rõ đầy đủ không viết tắt)**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo nêu ngắn gọn nội dung thành tích xuất sắc đột xuất đã đạt được (*trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân hoặc được giải thưởng quốc tế của khu vực hoặc thế giới*).

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký, đóng dấu)**ĐƠN VỊ HOẶC CÁ NHÂN BÁO CÁO³**
(Ký, đóng dấu)¹ Địa danh.² Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.³ Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

¹Tỉnh (thành phố), ngày... tháng...năm...**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG**²**Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng**
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)**I. THÔNG TIN CHUNG**

- Đối với đơn vị: Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử; cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả... đã được thống nhất giao ước thi đua trong đợt phát động thi đua hoặc thi đua chuyên đề; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, dẫn đầu phong trào thi đua; những kinh nghiệm rút ra trong đợt thi đua...³.

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG⁵**
(Ký, đóng dấu)**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ HOẶC CÁ
NHÂN BÁO CÁO⁴**
(Ký, đóng dấu)¹ Địa danh² Ghi hình thức đề nghị khen thưởng. Chỉ áp dụng các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của bộ, ngành, địa phương; trường hợp xuất sắc, tiêu biểu mới đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, trường hợp đặc biệt xuất sắc trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương.³ Nếu là tập thể hoặc thủ trưởng đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm.⁴ Đối với cá nhân: Ghi “Người báo cáo thành tích” và ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.⁵ Đối với tập thể, cá nhân thuộc Sở, ban, ngành thuộc tỉnh hoặc tập thể, cá nhân thuộc đơn vị thuộc Bộ, ban, ngành trung ương đề nghị các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ, ban, ngành, tỉnh. Đối với trường hợp đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước là Bộ, ban, ngành, tỉnh.

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC¹

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.... /...²...-...³.....⁴..., ngày... tháng... năm...

**XÁC NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG
CỦA SÁNG KIẾN HOẶC ĐỀ TÀI KHOA HỌC, ĐỀ ÁN KHOA HỌC,
CÔNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ

Căn cứ

Căn cứ

Cơ quan tổ chức (đơn vị trình khen thưởng)⁵ xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đề nghị xét, tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp hoặc đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc công trình khoa học và công nghệ cho cá nhân (hoặc các cá nhân) có tên sau đây:

1. Họ và tên:.....

Chức vụ, đơn vị công tác:.....

- Tên sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.....

- Hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:

- **Khả năng nhân rộng của sáng kiến;** phạm vi ảnh hưởng đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:.....

2. Họ và tên:.....

Chức vụ, đơn vị công tác:.....

- Tên sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.....

- Hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:

- **Khả năng nhân rộng của sáng kiến;** phạm vi ảnh hưởng đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:.....

Ý kiến của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng nhận hoặc xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; ***hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ*** đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng ***cho cá nhân theo tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc công trình khoa học và công nghệ***.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu: VT,...⁶...⁷...

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

*(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)*

Họ và tên

8

Ghi chú:

- ¹ Tên cơ quan, tổ chức trình khen.
- ² Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành công văn.
- ³ Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo công văn.
- ⁴ Địa danh.
- ⁵ ***Việc công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ*** do người đứng đầu cấp có thẩm xem xét, công nhận.
- ⁶ Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).
- ⁷ Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành (nếu cần).
- ⁸ Địa chỉ cơ quan, tổ chức; thư điện tử; trang thông tin điện tử; số điện thoại; số Fax (nếu cần).

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC¹CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ... /...²...-...³.....⁴..., ngày... tháng... năm...**XÁC NHẬN**

Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác; đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo; phát minh, sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ hoặc tác phẩm.

Căn cứ

Căn cứ

Căn cứ

Cơ quan tổ chức (đơn vị trình khen thưởng)⁵ xác nhận thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác; đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo; phát minh, sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ hoặc tác phẩm cho cá nhân (hoặc các cá nhân), tập thể có tên sau đây:

1. Họ và tên (hoặc tập thể)

Chức vụ, đơn vị công tác hoặc địa chỉ (đối với cá nhân)

2. Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác; đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo; phát minh, sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ hoặc tác phẩm đạt được của cá nhân (hoặc các cá nhân), tập thể (ghi rõ thành tích đạt được, phạm vi ảnh hưởng của thành tích trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác; mức độ, phạm vi ảnh hưởng của thành tích đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng đối với phát minh, sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ hoặc tác phẩm).

3. Ý kiến của cơ quan tổ chức (đơn vị trình khen thưởng)⁵ về thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác; đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo; phát minh, sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ hoặc tác phẩm để đề nghị các hình thức khen thưởng

theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu: VT, ...⁶ ...⁷ ...

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

*(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)*

Họ và tên

.....⁸.....

Ghi chú:

- ¹ Tên cơ quan, tổ chức trình khen.
- ² Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành công văn.
- ³ Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo công văn.
- ⁴ Địa danh.
- ⁵ Việc công nhận thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác; đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo; phát minh, sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ hoặc tác phẩm do người đứng đầu cấp có thẩm xem xét, công nhận.
- ⁶ Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).
- ⁷ Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành (nếu cần).
- ⁸ Địa chỉ cơ quan, tổ chức; thư điện tử; trang thông tin điện tử; số điện thoại; số Fax (nếu cần).

Phụ lục II
QUY ĐỊNH VỀ MẪU CƯƠNG HUY CHƯƠNG

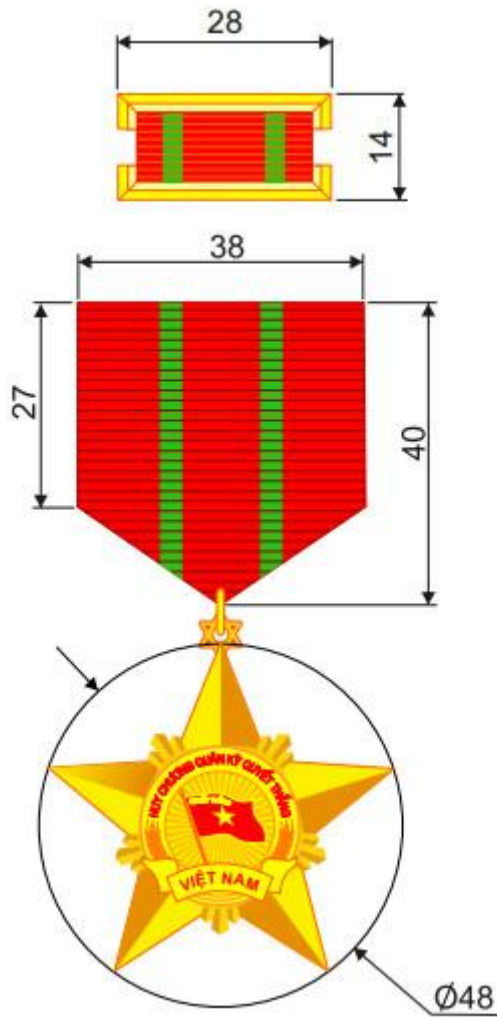
*(Kèm theo Nghị định số /2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025
của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP
ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của
Luật Thi đua, khen thưởng)*

Phụ lục II.1
MẪU BẢN VẼ THIẾT KẾ HUY CHƯƠNG

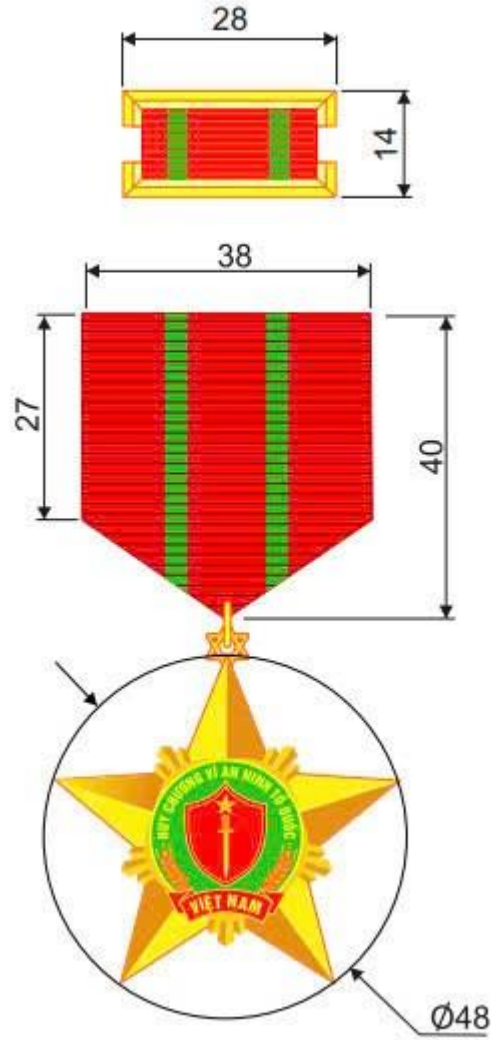
- Mẫu 1.11. "Huy chương Quân kỳ quyết thắng"
Mẫu 1.12. "Huy chương Vì an ninh Tổ quốc"
Mẫu 1.13. "Huy chương Chiến sĩ vẻ vang" hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba
Mẫu 1.14. "Huy chương Hữu nghị"

HUY CHƯƠNG QUÂN KỲ QUYẾT THẮNG

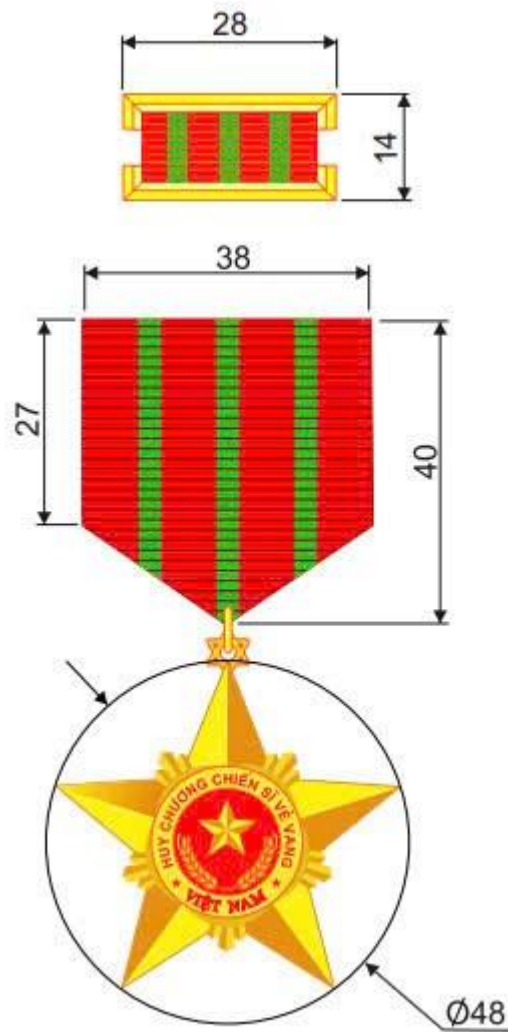
Tỷ lệ 1/1



HUY CHƯƠNG VÀI AN NINH TỔ QUỐC
Tỷ lệ 1/1

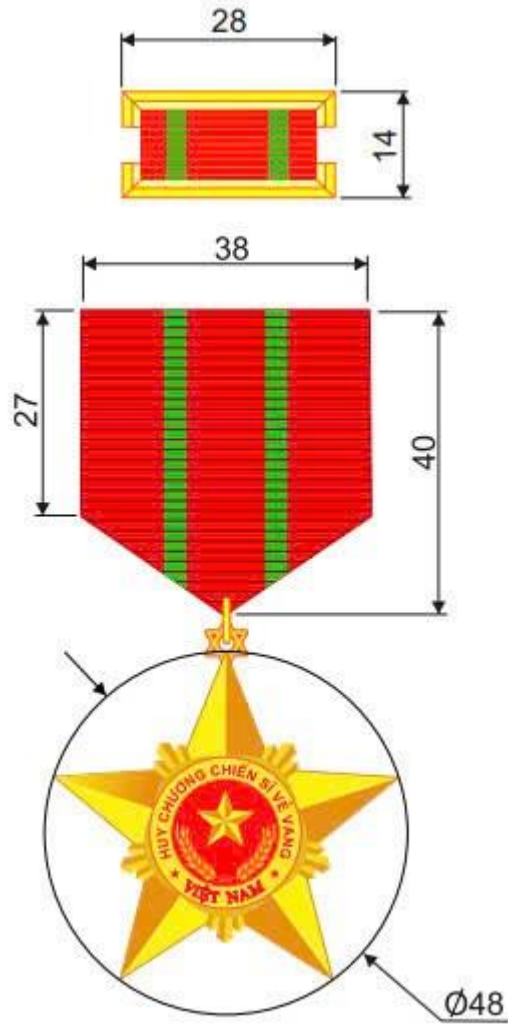


HUY CHƯƠNG CHIẾN SĨ VĨ VANG HẠNG NHẤT
Tỷ lệ 1/1



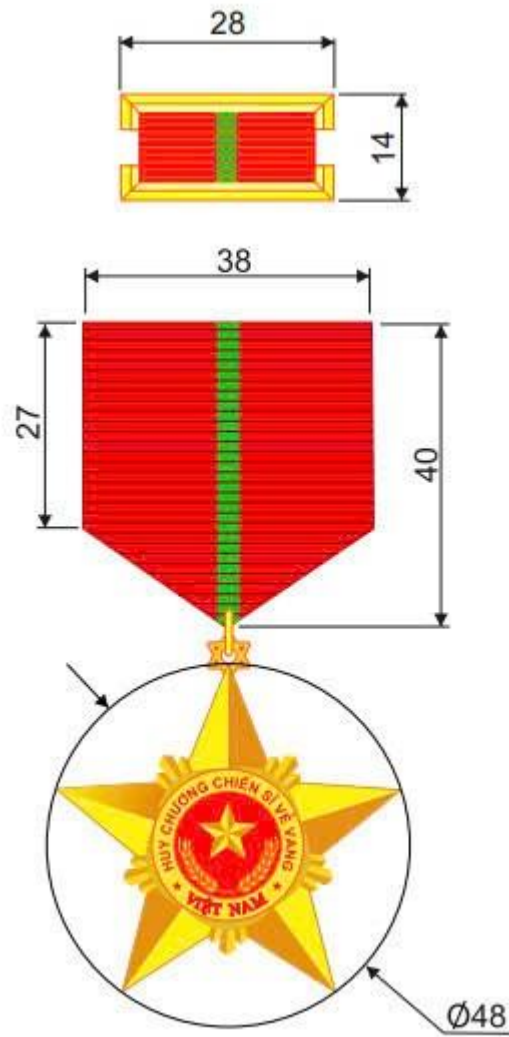
HUY CHƯƠNG CHIẾN SĨ VỆ VANG HẠNG NHÌ

Tỷ lệ 1/1



HUY CHƯƠNG CHIẾN SĨ VỆ VANG HẠNG BA

Tỷ lệ 1/1



HUY CHƯƠNG HỮU NGHỊ

Tỷ lệ 1/1

